

Số:18/2018/QĐST- DS

G, ngày 09 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - SN: 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn Gia B, huyện G, tỉnh B

Bị Đơn: Chị Đào Thị M - SN: 1970

Địa chỉ : Thôn H, xã N, huyện G,tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đào Thị M có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Th 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) tiền gốc vay theo các giấy biên nhận vay nợ tiền đề ngày 23/8/2014; 28/8/1014; 20/10/2014 và 93.150.000đ (Chín ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lãi tổng cộng chị Mai phải trả cho chị Th úy 393.150.000đ (Ba trăm chín ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

Về án phí: Chị Đào Thị M phải chịu 9.829.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 9.829.000đ tiền chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA /2015/000/1411 ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án huyện Gia Bình

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Phong

